

Số: 270/2022/QĐST - HNGĐ

Đống Đa, ngày 04 tháng 04 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 229/2022/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 03 năm 2022, về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Ngọc K**, sinh năm 1984; Nơi ĐKKHKT và cư trú: XX - 215 phố T, phường Q, quận Đống Đa, Hà Nội.

- **Chị Nguyễn Thanh M**, sinh năm 1987; Nơi ĐKKHKT và cư trú: Số X, ngõ XX phố C, phường N, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Ngọc K, chị Nguyễn Thanh M kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Hà Nội ngày 14/5/2014. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách vào quan điểm sống bất đồng, không tìm được tiếng nói chung. Nay anh K, chị M xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có khả năng hàn gắn đoàn tụ và xin được thuận tình ly hôn. Như vậy, thấy mâu thuẫn giữa anh Nguyễn Ngọc K và chị Nguyễn Thanh M thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của anh chị cho anh chị được thuận tình ly hôn theo Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Về con chung: Anh K, chị M có 02 con chung, cháu Nguyễn Anh K2, sinh ngày 04/8/2014 và cháu Nguyễn Anh K3, sinh ngày 02/04/2016. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Giao cháu K2 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng; chị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu K3; Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về tài sản chung (động sản, bất động sản) và **công nợ chung**: Anh K, chị M không có tài sản chung, không có công nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về lệ phí: Anh K tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Ngọc K và chị Nguyễn Thanh M.

- **Về con chung**: Xác nhận anh K, chị M có 02 con chung, cháu Nguyễn Anh K2, sinh ngày 04/8/2014 và cháu Nguyễn Anh K3, sinh ngày 02/04/2016. Ghi nhận sự thoả thuận của anh chị khi ly hôn: Giao cháu K2 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng; chị M trực tiếp nuôi dưỡng cháu K3; Việc cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Anh Nguyễn Ngọc K, chị Nguyễn Thanh M có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung** (động sản, bất động sản), **công nợ chung**: Anh K, chị M không có tài sản chung, không có khoản vay nợ chung nào, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Ghi nhận sự tự nguyện của anh K chịu cả 300.000 đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm, anh K đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí theo Biên lai số 0069896 ngày 25 tháng 03 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, nay được trừ vào tiền lệ phí ly hôn; xác nhận anh K đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- UBND phường Q,
quận Đống Đa, Hà Nội;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

DƯƠNG THỊ BẠCH PHƯƠNG